

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Hạng mục mua sắm: “Thay băng tải của băng chuyền số 4 và băng tải có gân dẫn hướng của băng chuyền số 1 các Induction 1, 2, 3, 4, ME2-18 và L5B-07 - Induction; băng tải của các băng chuyền L3-21, L3-23, L3-25, L4-23, L4-26, L4-31 - Ga Quốc tế”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi “Thay băng tải của băng chuyền số 4 và băng tải có gân dẫn hướng của băng chuyền số 1 các Induction 1, 2, 3, 4, ME2-18 và L5B-07 - Induction; băng tải của các băng chuyền L3-21, L3-23, L3-25, L4-23, L4-26, L4-31 – Ga Quốc tế”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

- 1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:**
 - Yêu cầu đối với hàng hóa:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L1630 mm	Sợi	01
2	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L1802 mm	Sợi	02
3	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L2147 mm	Sợi	04
4	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L2319 mm	Sợi	06
5	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE	Sợi	02

	W48 x L2481 mm		
6	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L2664 mm	Sợi	04
7	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L2836 mm	Sợi	06
8	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L3008 mm	Sợi	04
9	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L3353 mm	Sợi	05
10	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L3525 mm	Sợi	03
11	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L4215 mm	Sợi	03
12	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L4387 mm	Sợi	05
13	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L4560 mm	Sợi	03
14	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L4732 mm	Sợi	04
15	Băng tải có gân dẫn hướng E8/2 0/V5S-MT-SE W48 x L4902 mm	Sợi	01
16	Băng tải sọc E 8/2U0/V15LG SE W1000 x L2833 mm (+/- 5mm)	Sợi	03
17	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950 x L12.770 (+/- 5mm)	Sợi	01
18	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950 x L13.080 (+/- 5mm)	Sợi	01
19	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950	Sợi	01

100
G KH
AN S
NHAN
JANG H
VIET
3/1/11

	x L6.730 (+/- 5mm)		
20	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950 x L14.330 (+/- 5mm)	Sợi	01
21	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950 x L11.810 (+/- 5mm)	Sợi	01
22	Băng tải Seigling E8/2 U0/V20 AR SE Black W950 x L9.310 (+/- 5mm)	Sợi	01
23	Chi phí dán môi nối tại hiện trường	Môi nối	06

- Yêu cầu chung:

- ✓ Chất lượng: mới 100%.
- ✓ Năm sản xuất: 2019 trở về sau.
- ✓ Nhà sản xuất: Forbo Seigling, Ammeral hoặc tương đương.
- ✓ Xuất xứ: Châu Âu hoặc tương đương .
- ✓ Có chứng nhận xuất xứ và chứng nhận chất lượng của hãng sản xuất
- ✓ Bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

- Yêu cầu hồ sơ chào giá:

- Số lượng bảng chào giá: 01 bản chính và 02 bản chụp.
- Thời gian, địa điểm giao hàng: 5-10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; giao tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: Đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 30% giá trị hợp đồng.
- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 30 ngày kể từ ngày 03/06/2020.

Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu.

2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 03/06/2020.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - o Địa chỉ: Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

NG
 NG QUỐC
 N NHÀ
 TÔNG C
 NG KH
 M - CTCP
 P. HỒ

- Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119)
- Tel: 028.3848.5383 - Ext: 3141
- Người liên hệ: Ms Hải Vân

4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư 



Dặng Tuấn Cu



ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình tham gia lựa chọn nhà cung cấp.
4. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào hàng)</i>		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời chào giá	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
					
n	Hàng hoá thứ n					Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) Bên mời thầu ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa theo yêu cầu chào giá.

Các cột (5), (6), (7) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 03a(2). Khi tham gia chào giá, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày nộp hồ sơ chào giá theo quy định.